

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST

Ngày: 30 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Hải Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Giới

2. Bà Lê Thu Thuý

- Thư ký phiên toà: Ông Triệu Sinh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Đồng Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Dương Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 11 năm 1988, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ F, khu H, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, nay là tổ F, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Dương Thị S; có vợ là Nguyễn Thị T2 và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 16/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Quang T3, vắng mặt.

2. Ông Bùi Quang Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn T sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2023. Ngày 13/4/2025, T mua 01 túi ma túy đá giá 700.000 đồng từ một người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực cảng C, thị trấn C, thành phố Hải Phòng (nay là Đặc khu C, thành phố Hải Phòng). Sau đó, T cất giấu ma túy trên người mang về sử dụng sau. Vào hồi 00 giờ 10 phút ngày 16/4/2025, tại đoạn đường dân sinh gần Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ Công an tỉnh Q thuộc tổ E, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, nay là tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang Dương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ: tại tay phải của T 01 túi nilon kích thước (4x6,7) cm chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 433/KL-KTHS ngày 20/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng thu của T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,504g (không thấy năm không bốn gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Dương Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến là anh Vũ Quang T3, sinh năm 1982, nơi cư trú: tổ F, khu phố Y, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, nay là tổ F, khu phố Y phường H, tỉnh Quảng Ninh và ông Bùi Quang Đ, sinh năm 1968, nơi cư trú: tổ F, khu H, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, nay là tổ F, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh có lời khai: khoảng 00 giờ 10 phút ngày 16/4/2025, khi đi đến đoạn đường dân sinh gần Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ Công an tỉnh Q thuộc tổ E, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, nay là tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, anh T3 và ông Đ chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra Dương Văn T, thu giữ tại tay phải của T 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Dương Văn T khai nhận túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, T cất giấu nhằm mục đích để sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại cáo trạng số 4078/CT-VKSKV1 ngày 08/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo Dương Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/4/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,45g Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 433/KL-KTHS ngày 20/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q.

Quá trình khai báo bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc khai báo tự nguyện không bị ép buộc. Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị can, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng bị thu giữ; biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 00 giờ 30 phút, ngày 16/4/2025; Kết luận giám định số 433/KL-KTHS ngày 20/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q và phù hợp với tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q lập. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: vào hồi 00 giờ 10 phút ngày 16/4/2025, tại đoạn đường dân sinh gần Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ Công an tỉnh Q thuộc tổ E, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh), Dương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,504g (không phẩy năm không bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Dương Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng

lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được tác hại của ma túy, các quy định nghiêm cấm của Nhà nước, nhưng do lối sống buông thả, bất chấp pháp luật, nên đã cố ý tàng trữ trái phép 0,504 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tình tiết tăng nặng: không có; tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: 0,45g Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 433/KL-KTHS ngày 20/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Ninh tại phiên tòa đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án.

[11] Về các vấn đề khác: liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho Dương Văn T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Dương Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 16/4/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,45g Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 433/KL-KTHS ngày 20/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q.

(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 07/BB-THA/KV1 ngày 11/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1 tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hải Ninh

